

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY KHÓA 16 ĐƯỢC KHEN THƯỞNG
TRONG LỄ BẾ GIẢNG VÀ TRAO BẰNG TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2025 - 2026**

Kèm theo Quyết định số: 609/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
1	22174600046	Vũ Như	An	DHKL16A2HN	Khoa học ứng dụng	Hà Nội		1			1
2	22107100033	Lê Việt	An	DHQT16A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1			1	2
3	22104900003	Dương Quang	An	DHCD16A1HN	Cơ khí	Hà Nội		1		1	2
4	22107200122	Đậu Thị Hoài	An	DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội	1	1		1	3
5	22173400014	Nguyễn Hoàng	Anh	DHBH16A1HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
6	22104900058	Nguyễn Việt	Anh	DHCD16A1CL	Cơ khí	Hà Nội	1				1
7	22103100045	Nguyễn Việt	Anh	DHTI16A1CL	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
8	22106100009	Nguyễn Phương	Anh	DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
9	22106100187	Nguyễn Thị Minh	Anh	DHKT16A3HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
10	22106100364	Lê Xuân Đức	Anh	DHKT16A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1			1
11	22103100017	Phạm Việt	Anh	DHTI16A1HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội		1			1
12	22101300058	Phan Thị Vân	Anh	ĐHMA16A1HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội			1		1
13	22101300060	Hoàng Phương	Anh	ĐHMA16A1HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội			1		1
14	22102100015	Trần Thị Vân	Anh	DHTP16A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội			1		1
15	22102100058	Nguyễn Thị Lan	Anh	DHTP16A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội			1		1
16	22102100082	Hà Ngọc	Anh	DHTP16A2HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội			1		1
17	22203100035	Hà Tuấn	Anh	DHTI16A1ND	Công nghệ thông tin	Nam Định				1	1
18	22107200108	Trần Thị Phương	Anh	DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội				1	1
19	22106100324	Hoàng Ngọc	Anh	DHKT16A5HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
20	22108100164	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	DHTN16A1CL	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội				1	1
21	22102100001	Bùi Thị Lan	Anh	DHTP16A2HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội				1	1
22	22107100281	Đỗ Hoàng Mai	Anh	DHQT16A4HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1	1			2
23	22174800140	Tạ Đức	Anh	DHKM16A3HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội	1			1	2
24	22103100011	Nguyễn Thị Lan	Anh	DHTI16A1HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1			1	2
25	22206100007	Trần Thị Phương	Anh	DHKT16A1ND	Kế toán Kiểm toán	Nam Định		1		1	2

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
26	22106100090	Tạ Kiều	Anh	DHKT16A2HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1		1	2
27	22103200005	Nguyễn Thị Vân	Anh	DHMT16A1HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội		1		1	2
28	22102100006	Vũ Nguyễn Ngọc	Anh	DHTP16A2HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội		1		1	2
29	22174800101	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	DHKM16A2HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội	1	1		1	3
30	22106100881	Phạm Ngọc	Ánh	DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
31	22107100192	Trần Thị Ngọc	Ánh	DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
32	22108100218	Thiều Thị Minh	Ánh	DHTN16A4HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
33	22109100085	Nguyễn Thị	Ánh	DHNN16A2HN	Ngoại ngữ	Hà Nội		1			1
34	22101300108	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	DHMA16A2HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội			1		1
35	22107200046	Nhữ Phương	Ánh	DHTM16A1HN	Thương mại	Hà Nội				1	1
36	22106100320	Ngô Thị	Ánh	DHKT16A5HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
37	22201300014	Phạm Thị Ngọc	Ánh	DHMA16A1ND	Dệt may và thời trang	Nam Định				1	1
38	22108100102	Bùi Minh	Ánh	DHTN16A2HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1	1			2
39	22104300034	Đào Minh	Ánh	DHTD16A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội		1		1	2
40	22174800001	Nguyễn Thành	Bảo	DHKM16A1HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội			1		1
41	22104100015	Phạm Ngọc	Bảo	DHDI16A1CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội				1	1
42	22174600045	Nguyễn Ngọc	Bắc	DHKL16A2HN	Khoa học ứng dụng	Hà Nội			1	1	2
43	22106100197	Nguyễn Ngọc	Bích	DHKT16A1CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
44	22103100213	Bùi Hải	Biên	DHTI16A4HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội				1	1
45	22106100094	Tạ Minh	Bình	DHKT16A2HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
46	22103100054	Nguyễn Tiến	Bình	DHTI16A1HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1	1		1	3
47	22104900044	Đinh Phú	Công	DHCD16A1HN	Cơ Khí	Hà Nội				1	1
48	22107200030	Đỗ Quốc	Cử	DHTM16A1HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
49	22105200044	Nguyễn Gia	Cường	DHOT16A1HN	Cơ khí	Hà Nội				1	1
50	22102100012	Ngô Việt	Cường	DHTP16A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội				1	1
51	22106100171	Trần Thị	Chang	DHKT16A3HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
52	22106100140	Hoàng Minh	Châu	DHKT16A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
53	22104900143	Chu Minh	Châu	DHCD16A3HN	Cơ khí	Hà Nội			1		1
54	22178100026	Nguyễn Thị Mai	Chi	DHDL16A1HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội		1			1

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
55	22101300011	Trần Thị Yến	Chi	ĐHMA16A1HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội			1		1
56	22103100181	Phạm Trần Ngọc	Chiến	DHTI16A1CL	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
57	22103100356	Hoàng Thanh	Chiến	DHTI16A6HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
58	22106100612	Đỗ Thị Lan	Chinh	DHKT16A9HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
59	22107100268	Nguyễn Tổ	Chinh	DHQT16A4HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1		1	2
60	22101300022	Nghiêm Thị	Chuyên	DHMA16A1HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội				1	1
61	22101300097	Nguyễn Lê	Diễm	DHMA16A2HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội			1		1
62	22106100050	Lê Thị Huyền	Diệp	DHKT16A1CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
63	22208100019	Phạm Thị Minh	Diệp	DHTN16A1ND	Tài chính NH và Bảo hiểm	Nam Định	1	1			2
64	22107100207	Nguyễn Thị	Dịu	DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
65	22106100238	Lê Thị	Dịu	DHKT16A4HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
66	22103100152	Nguyễn Thị Thùy	Dung	DHTI16A3HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
67	22205100007	Đỗ Quang	Dũng	DHTD16A1ND	Điện - Tự động hóa	Nam Định		1		1	2
68	22104300059	Trần Quang	Duy	DHTD16A1CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	1				1
69	22203100015	Tô Ngọc	Duy	DHTI16A1ND	Công nghệ thông tin	Nam Định				1	1
70	22104900074	Nguyễn Văn	Duy	DHCD16A1CL	Cơ khí	Hà Nội				1	1
71	22104900004	Đào Đức	Duy	DHCD16A1CL	Cơ khí	Hà Nội				1	1
72	22103100117	Hoàng Đăng Thái	Duy	DHTI16A2HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội				1	1
73	22107100195	Lê Thị	Duyên	DHQT16A1CL	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
74	22107100182	Nguyễn Thùy	Duyên	DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
75	22102100049	Vũ Thị Mai	Duyên	DHTP16A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội			1		1
76	22103100304	Nguyễn Thị Thùy	Dương	DHTI16A6HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
77	22106100797	Đỗ Thùy	Dương	DHKT16A12HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
78	22107200017	Vũ Thị Ánh	Dương	DHTM16A1HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
79	22107100069	Phạm Thùy	Dương	DHQT16A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội				1	1
80	22105100007	Nguyễn Thành	Đạt	DHCK16A1CL	Cơ khí	Hà Nội	1				1
81	22174800047	Trần Văn	Đạt	DHKM16A1HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội				1	1
82	22205200003	Nguyễn Tiến	Đạt	DHOT16A1ND	Cơ khí	Nam Định				1	1
83	22174800071	Phạm Trọng	Đạt	DHKM16A2HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội				1	1

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
84	22104100069	Phùng Văn Đạt		DHDI16A2HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội			1	1	2
85	22208100026	Nguyễn Hải Đăng		DHTN16A1ND	Tài chính NH và Bảo hiểm	Nam Định				1	1
86	22103200045	Hạ Nguyễn Khoa		DHMT16A1HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội				1	1
87	22105100027	Nguyễn Đình Đoàn		DHCK16A1HN	Cơ khí	Hà Nội				1	1
88	22108100189	Đặng Văn Đức		DHTN16A3HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
89	22174800039	Trần Minh Đức		DHKM16A1HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội				1	1
90	22105100088	Lê Huy Đức		DHCK16A2HN	Cơ khí	Hà Nội				1	1
91	22106100011	Nguyễn Văn Đức		DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
92	22109100185	Nguyễn Đức		DHNN16A3HN	Ngoại ngữ	Hà Nội				1	1
93	22104300163	Vũ Lê Minh Đức		DHTD16A1CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội		1		1	2
94	22174800048	Nguyễn Thành Được		DHKM16A1HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội			1		1
95	22104900124	Trịnh Trường Giang		DHCD16A1CL	Cơ khí	Hà Nội	1				1
96	22106100823	Nguyễn Thị Hương Giang		DHKT16A12HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
97	22107100098	Nguyễn Thị Giang		DHQT16A2HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
98	22107100224	Đỗ Thị Giang		DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
99	22108100078	Nguyễn Hương Giang		DHTN16A1CL	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
100	22178100129	Đoàn Thị Trà Giang		DHDL16A3HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội		1			1
101	22108100093	Trần Cẩm Giang		DHTN16A2HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội		1			1
102	22101300142	Phạm Quỳnh Giang		DHMA16A3HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội				1	1
103	22102100027	Đặng Vũ Hương Giang		DHTP16A2HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội				1	1
104	22107200105	Nguyễn Thị Giang		DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội				1	1
105	22103100189	Cao Bá Giáp		DHTI16A4HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội				1	1
106	22101300114	Vũ Thị Thúy Hà		DHMA16A2HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội			1		1
107	22178100031	Phạm Thị Thu Hà		DHDL16A1HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội			1		1
108	22106100890	Trần Việt Hà		DHKT16A9HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
109	22107200008	Nguyễn Ngọc Hà		DHTM16A1CL	Thương mại	Hà Nội		1		1	2
110	22104900175	Vũ Hoàng Hải		DHCD16A3HN	Cơ Khí	Hà Nội				1	1
111	22109100061	Trịnh Quý Hải		DHNN16A1HN	Ngoại ngữ	Hà Nội				1	1
112	22101100009	Nguyễn Thị Hải		DHDE16AHN	Dệt may và thời trang	Hà Nội				1	1

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
113	22107200078	Lê Thị Hồng	Hạnh	DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
114	22104900167	Nguyễn Văn	Hào	DHCD16A3HN	Cơ khí	Hà Nội			1		1
115	22108100004	Trần Thị Bích	Hào	DHTN16A1CL	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1	1			2
116	22106100147	Bùi Minh	Hằng	DHKT16A2HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
117	22106100382	Nguyễn Thị	Hằng	DHKT16A6HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
118	22107200033	Nguyễn Thị Thu	Hằng	DHTM16A1HN	Thương Mại	Hà Nội				1	1
119	22107100174	Vũ Thị Thu	Hằng	DHMK16A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1		1	2
120	22206100157	Phan Thị Thúy	Hằng	DHKT16A1ND	Kế toán Kiểm toán	Nam Định		1		1	2
121	22174600024	Hồ Thị Minh	Hằng	DHKL16A2HN	Khoa học ứng dụng	Hà Nội	1	1	1	1	4
122	22105200057	Nguyễn Duy	Hân	DHOT16A1CL	Cơ khí	Hà Nội	1				1
123	22106100690	Mai Thị Thu	Hậu	DHKT16A10HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
124	22106100181	Phạm Đức	Hậu	DHKT16A3HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
125	22102100055	Hoàng Thu	Hậu	DHTP16A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội				1	1
126	22107200049	Nguyễn Thị Thu	Hiền	DHTM16A1HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
127	22107200145	Kiều Thu	Hiền	DHLQ16A1HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
128	22106100812	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	DHKT16A12HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1			1
129	22106100150	Đỗ Minh	Hiền	DHKT16A2HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
130	22206100027	Vũ Thị	Hiền	DHKT16A1ND	Kế toán Kiểm toán	Nam Định		1		1	2
131	22104900133	Trần Văn	Hiệp	DHCD16A3HN	Cơ khí	Hà Nội				1	1
132	22103100215	Đặng Đình Thế	Hiếu	DHTI16A4HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
133	22103100161	Hoàng Đình	Hiếu	DHTI16A3HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội		1			1
134	22174800013	Đỗ Đức	Hiếu	DHKM16A1CL	Điện tử và KTM	Hà Nội				1	1
135	22104900139	Nguyễn Minh	Hiếu	DHCD16A3HN	Cơ khí	Hà Nội				1	1
136	22205200006	Đoàn Hữu	Hiếu	DHOT16A1ND	Cơ khí	Nam Định				1	1
137	22103100030	Vũ Trung	Hiếu	DHTI16A1HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1	1		1	3
138	22107200174	Trần Thị	Hoa	DHTM16A3HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
139	22108100036	Trần Xuân	Hoa	DHTN16A1HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
140	22174600052	Nguyễn Thị Thanh	Hoa	DHKL16A1HN	Khoa học ứng dụng	Hà Nội				1	1
141	22107100243	Mạc Thị	Hoa	DHQT16A4HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1		1	2

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
142	22201300090	Mai Thị	Huế	DHMA16A2ND	Dệt may và thời trang	Nam Định				1	1
143	22208100001	Trần Thị	Huế	DHTN16A1ND	Tài chính NH và Bảo hiểm	Nam Định	1	1			2
144	22105200134	Lương Mạnh	Hùng	DHOT16A3HN	Cơ khí	Hà Nội				1	1
145	22174800128	Lê Duy	Hùng	DHKM16A3HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội				1	1
146	22103100320	Nguyễn Việt	Huy	DHTI16A6HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
147	22178100024	Phạm Quốc	Huy	DHDL16A1HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội		1		1	2
148	22107200002	Vũ Văn	Huy	DHTM16A1HN	Thương mại	Hà Nội	1	1		1	3
149	22106100663	Lại Quốc	Huy	DHKT16A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1	1	1	1	4
150	22103100201	Đỗ Thị	Huyền	DHTI16A4HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
151	22106100757	Nguyễn Thị	Huyền	DHKT16A11HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
152	22106100835	Phạm Thị	Huyền	DHKT16A12HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
153	22106100163	Trần Minh	Huyền	DHKT16A3HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
154	22106100153	Lê Thanh	Huyền	DHKT16A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1			1
155	22107100299	Phùng Thị	Huyền	DHQT16A4HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội				1	1
156	22104300236	Phạm Văn	Hưng	DHTD16A4HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội			1	1	2
157	22106100289	Nguyễn Thu	Hương	DHKT16A1CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
158	22104300254	Nguyễn Thị Mai	Hương	DHTD16A4HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội		1			1
159	22108100204	Nguyễn Thu	Hương	DHTN16A3HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội		1			1
160	22104100084	Trần Thị	Hương	DHDI16A2HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội		1			1
161	22178100041	Nguyễn Thị Mai	Hương	DHDL16A1HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội			1		1
162	22106100356	Phạm Thị	Hương	DHKT16A5HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
163	22106100281	Nguyễn Thu	Hương	DHKT16A4HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
164	22106100706	Trần Thị Thu	Hường	DHKT16A10HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1	1			2
165	22106100500	Đinh Thị Thu	Hường	DHKT16A1CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1		1	2
166	22104300046	Hoàng Văn	Khải	DHTD16A2CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	1			1	2
167	22104300160	Nguyễn Tiến	Khang	DHTD16A3HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	1				1
168	22104900046	Hoàng Gia	Khánh	DHCD16A1HN	Cơ khí	Hà Nội			1		1
169	22105200153	Nguyễn Tuấn	Khôi	DHOT16A1CL	Cơ khí	Hà Nội	1				1
170	22107100022	Phan Minh	Khuê	DHMK16A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1			1

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
171	22106100123	Nguyễn Thị	Lam	DHKT16A2HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1		1	2
172	22102100046	Bùi Kiều	Lan	DHTP16A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội			1		1
173	22108100319	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	DHTN16A5HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội				1	1
174	22174600093	Lê Thị	Lan	DHKL16A1HN	Khoa học ứng dụng	Hà Nội				1	1
175	22101300018	Phạm Thị Ngọc	Lan	DHMA16A2ND	Dệt may và thời trang	Nam Định		1		1	2
176	22104300016	Nguyễn Khắc Tùng	Lâm	DHTD16A2CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	1	1	1	1	4
177	22106100787	Phạm Thị	Lê	DHKT16A12HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1	1			2
178	22178100063	Trịnh Thị Phương	Liên	DHDL16A1HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội	1				1
179	22106100268	Nguyễn Thị	Liên	DHKT16A4HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1			1
180	22103100048	Phan Bá Khánh	Linh	DHTI16A1HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
181	22106100129	Nguyễn Thị Yến	Linh	DHKT16A2HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
182	22107200126	Lại Thùy	Linh	DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
183	22108100160	Nguyễn Khánh	Linh	DHTN16A1CL	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
184	22108100022	Phạm Ngọc	Linh	DHTN16A1HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
185	22102100057	Nhân Thùy	Linh	DHTP16A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội			1		1
186	22201300024	Trần Thị Mai	Linh	DHMA16A1ND	Dệt may và thời trang	Nam Định				1	1
187	22106100523	Lê Thị Khánh	Linh	DHKT16A8HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
188	22106100380	Lê Nguyễn Khánh	Linh	DHKT16A7HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
189	22106100214	Tĩnh Thị Kiều	Linh	DHKT16A3HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
190	22106100209	Bùi Thị Diệu	Linh	DHKT16A1CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
191	22108100007	Hà Thị Thùy	Linh	DHTN16A1HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1	1			2
192	22103100147	Nguyễn Thị Mai	Linh	DHTI16A3HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội		1		1	2
193	22106100383	Nguyễn Thị Mai	Linh	DHKT16A6HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1	1		1	3
194	22174600001	Phùng Thị	Linh	DHKL16A1HN	Khoa học ứng dụng	Hà Nội	1	1		1	3
195	22107200096	Trịnh Thị	Linh	DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội	1	1		1	3
196	22207200019	Bùi Thị Thu	Loan	DHTM16A1ND	Thương mại	Nam Định				1	1
197	22203100075	Trịnh Hoàng Bảo	Long	DHTI16A2ND	Công nghệ thông tin	Nam Định				1	1
198	22107200127	Bùi Duy	Long	DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội		1		1	2
199	22106100031	Hoàng Thị	Lợi	DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
200	22107100113	Lương Thị	Lụa	DHQT16A2HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1			1
201	22174600051	Trần Đức	Lương	DHKL16A2HN	Khoa học ứng dụng	Hà Nội			1		1
202	22205200029	Nguyễn Văn	Lương	DHOT16A1ND	Cơ khí	Nam Định				1	1
203	22106100581	Phùng Trà	Lương	DHKT16A9HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1			1	2
204	22206100046	Lê Thị Khánh	Ly	DHKT16A1ND	Kế toán Kiểm toán	Nam Định				1	1
205	22106100648	Nguyễn Thị Khánh	Ly	DHKT16A9HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
206	22107200047	Nguyễn Thị	Mai	DHTM16A1HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
207	22107200155	Lê Thị Ngọc	Mai	DHTM16A3HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
208	22107100283	Phạm Thị Thanh	Mai	DHQT16A1CL	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
209	22106100733	Đỗ Thị Xuân	Mai	DHKT16A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1			1
210	22201300086	Nguyễn Ngọc	Mai	DHMA16A2ND	Dệt may và thời trang	Nam Định				1	1
211	22106100222	Nguyễn Phương	Mai	DHKT16A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1	1			2
212	22103100150	Lương Đức	Mạnh	DHTI16A3HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
213	22109100058	Trần Thị Ngọc	Mầm	DHNN16A1CL	Ngoại ngữ	Hà Nội		1		1	2
214	22107100125	Nguyễn Thảo	Mây	DHQT16A2HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1		1	2
215	22107100185	Nguyễn Nhật	Minh	DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
216	22103100118	Lê Thị Phương	Minh	DHTI16A2HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1	1			2
217	22108100194	Nguyễn Đỗ Trà	My	DHTN16A1CL	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
218	22106100860	Kim Trà	My	DHKT16A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1			1
219	22104900050	Nguyễn Văn	Nam	DHCD16A1HN	Cơ khí	Hà Nội			1		1
220	22103100023	Vũ Văn	Nam	DHTI16A1CL	Công nghệ thông tin	Hà Nội				1	1
221	22104300068	Lưu Văn	Nam	DHTD16A2HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội				1	1
222	22106100041	Trần Tuấn	Nam	DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
223	22104100007	Trần Đức	Nam	DHDI16A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	1		1		2
224	22106100692	Đỗ Thị	Ninh	DHKT16A10HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
225	22104300202	Vũ Xuân	Ninh	DHTD16A4HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội				1	1
226	22107100226	Lê Thị	Nga	DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
227	22108100005	Hà Thị Thúy	Nga	DHTN16A1HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1			1	2
228	22106100672	Nguyễn Thị	Ngát	DHKT16A10HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1			1

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
229	22104300224	Bùi Thị Kim	Ngân	DHTD16A4HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	1				1
230	22103100247	Lê Thị Thủy	Ngân	DHTI16A5HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
231	22107200042	Nguyễn Thị Kim	Ngân	DHTM16A1CL	Thương mại	Hà Nội	1			1	2
232	22104900100	Nguyễn Linh	Ngân	DHCD16A2HN	Cơ khí	Hà Nội	1	1		1	3
233	22104900072	Lã Phú	Nghĩa	DHCD16A1CL	Cơ khí	Hà Nội				1	1
234	22104400023	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	DHDT16A1HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội	1				1
235	22107100334	Đỗ Thị	Ngọc	DHQT16A5HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
236	22107100305	Nguyễn Thị Ánh	Ngọc	DHQT16A5HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
237	22203100012	Trần Thị Hà	Ngọc	DHTI16A1ND	Công nghệ thông tin	Nam Định	1				1
238	22106100716	Lê Thị Huyền	Ngọc	DHKT16A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1			1
239	22104100041	Nguyễn Ánh	Ngọc	DHDI16A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội			1		1
240	22203100086	Nguyễn Quang	Ngọc	DHTI16A2ND	Công nghệ thông tin	Nam Định				1	1
241	22107100203	Đào Ánh	Ngọc	DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1	1			2
242	22104300210	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	DHTD16A4HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội		1		1	2
243	22106100017	Trần Bảo	Ngọc	DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1		1	2
244	22107100330	Lê Hồng	Ngọc	DHQT16A1CL	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1	1		1	3
245	22107100223	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1	1		1	3
246	22174800026	Võ Tài	Nguyên	DHKM16A1HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội			1		1
247	22106100219	Vũ Thị Thu	Nguyệt	DHKT16A2CL	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
248	22104300169	Thân Thị	Nguyệt	DHTD16A3HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội		1		1	2
249	22174800055	Trần Thanh	Nhàn	DHKM16A1HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội				1	1
250	22206100071	Trần Nguyễn Yến	Nhi	DHKT16A1ND	Kế toán Kiểm toán	Nam Định				1	1
251	22107200110	Nguyễn Tuyết	Nhi	DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội				1	1
252	22106100775	Vũ Thị Hồng	Nhung	DHKT16A11HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
253	22106100488	Đinh Thị	Nhung	DHKT16A7HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
254	22106100497	Đỗ Thị Hồng	Nhung	DHKT16A7HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
255	22106100595	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	DHKT16A9HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
256	22108100235	Nguyễn Thị	Nhung	DHTN16A4HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
257	22103100137	Hoàng Thị Hồng	Nhung	DHTI16A1CL	Công nghệ thông tin	Hà Nội		1			1

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
258	22106100303	Nguyễn Lê Hồng	Nhung	DHKT16A5HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1			1
259	22108100146	Lê Thị	Như	DHTN16A3HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
260	22106100286	Dương Thị Quỳnh	Như	DHKT16A4HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1			1
261	22106100777	Lê Thị Kim	Oanh	DHKT16A11HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
262	22106100029	Ngô Thị	Oanh	DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
263	22104300043	Nguyễn Thị Kim	Oanh	DHTD16A2CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội				1	1
264	22108100213	Lê Thị	Oanh	DHTN16A4HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội				1	1
265	22104400145	Đỗ Thanh	Phong	DHDT16A1HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội	1				1
266	22104300214	Nguyễn Duy	Phong	DHTD16A2CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	1				1
267	22103100127	Vũ Văn	Phúc	DHTI16A3HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
268	22104900171	Nguyễn Văn	Phúc	DHCD16A1CL	Cơ khí	Hà Nội		1		1	2
269	22107100013	Vũ Đình	Phụng	DHMK16A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1		1	2
270	22103100170	Phạm Xuân	Phước	DHTI16A1CL	Công nghệ thông tin	Hà Nội		1			1
271	22106100125	Bùi Thị Ánh	Phương	DHKT16A2HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
272	22107100245	Nguyễn Thị	Phương	DHQT16A1CL	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
273	22174600010	Lê Thị Linh	Phương	DHKL16A2HN	Khoa học ứng dụng	Hà Nội		1			1
274	22102100008	Đàm Thị Lan	Phương	DHTP16A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội			1		1
275	22108100144	Hoàng Quỳnh	Phương	DHTN16A3HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội				1	1
276	22108100072	Phạm Thị Minh	Phương	DHTN16A2HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội				1	1
277	22106100237	Phan Thị Ngọc	Phương	DHKT16A4HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1	1		1	3
278	22107100233	Nguyễn Minh	Phượng	DHQT16A4HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1		1	2
279	22103100228	Vũ Minh	Quang	DHTI16A4HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
280	22106100061	Trần Đăng	Quang	DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
281	22104900148	Tạ Văn	Quảng	DHCD16A3HN	Cơ khí	Hà Nội				1	1
282	22105200031	Lê Hồng	Quân	DHOT16A1HN	Cơ khí	Hà Nội	1				1
283	22103100246	Nguyễn Trần Anh	Quân	DHTI16A5HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội				1	1
284	22103100084	Giang Minh	Quân	DHTI16A1CL	Công nghệ thông tin	Hà Nội				1	1
285	22109100045	Lộc Minh	Quân	DHNN16A1CL	Ngoại ngữ	Hà Nội				1	1
286	22107100353	Khuất Văn	Quyển	DHQT16A5HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
287	22103100186	Đinh Thị Diễm	Quỳnh	DHTI16A4HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
288	22107100162	Bùi Diễm	Quỳnh	DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
289	22107100228	Nguyễn Thị	Quỳnh	DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
290	22108100105	Đoàn Thị Diễm	Quỳnh	DHTN16A2HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
291	22108100208	Đinh Phương	Quỳnh	DHTN16A3HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
292	22107200119	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	DHTM16A1CL	Thương mại	Hà Nội		1			1
293	22107100210	Lê Thị	Quỳnh	DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1			1
294	22107100100	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	DHQT16A1CL	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1			1
295	22106100701	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	DHKT16A10HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
296	22107100081	Dương Phùng Xuân	Quỳnh	DHQT16A1CL	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1	1			2
297	22105100035	Phan Văn	Sang	DHCK16A1HN	Cơ khí	Hà Nội		1		1	2
298	22103100095	Nguyễn Văn	Sáng	DHTI16A1CL	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
299	22104900142	Trần Minh	Sinh	DHCD16A3HN	Cơ khí	Hà Nội			1		1
300	22203100085	Nguyễn Vũ Tuấn	Son	DHTI16A2ND	Công nghệ thông tin	Nam Định	1				1
301	22174800010	Vũ Hoàng	Son	DHKM16A1CL	Điện tử và KTVT	Hà Nội				1	1
302	22103100146	Nguyễn Tiến	Son	DHTI16A1CL	Công nghệ thông tin	Hà Nội				1	1
303	22203100027	Nguyễn Duy	Tài	DHTI16A1ND	Công nghệ thông tin	Nam Định		1		1	2
304	22106100142	Lê Thị	Tâm	DHKT16A2HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
305	22107100128	Hoàng Thị Thanh	Tâm	DHQT16A2HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
306	22106100350	Đinh Thị	Tâm	DHKT16A5HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
307	22104100145	Lê Văn	Tâm	DHDI16A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội				1	1
308	22107200138	Mai Thanh	Tâm	DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội		1		1	2
309	22103100252	Nguyễn Khắc	Tân	DHTI16A5HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
310	22105200104	Bùi Văn	Tiến	DHOT16A2HN	Cơ khí	Hà Nội				1	1
311	22104100143	Hoàng Văn	Toàn	DHDI16A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội			1		1
312	22104900001	Nguyễn Đức	Toàn	DHCD16A1HN	Cơ khí	Hà Nội				1	1
313	22103100092	Lê Trung	Toán	DHTI16A2HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1	1			2
314	22104300087	Đoàn Anh	Tú	DHTD16A2HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội				1	1
315	22104900029	Nguyễn Xuân	Tú	DHCD16A1CL	Cơ khí	Hà Nội	1	1			2

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
316	22103100001	Nguyễn Ngọc	Tú	DHTI16A1CL	Công nghệ thông tin	Hà Nội		1		1	2
317	22174600090	Phạm Thị Ngọc	Tú	DHKL16A2HN	Khoa học ứng dụng	Hà Nội		1	1	1	3
318	22104300209	Phạm Huy	Tuấn	DHTD16A1CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	1				1
319	22105200088	Nguyễn Đức	Tuấn	DHOT16A2HN	Cơ khí	Hà Nội	1				1
320	22178100075	Trần Quốc	Tuấn	DHDL16A3HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội		1			1
321	22105200079	Nguyễn Bá	Tuấn	DHOT16A2HN	Cơ khí	Hà Nội				1	1
322	22103100232	Dương Xuân	Tùng	DHTI16A1CL	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
323	22208100002	Phạm Hoàng	Tùng	DHTN16A1ND	Tài chính NH và Bảo hiểm	Nam Định	1				1
324	22104300257	Nguyễn Anh	Tùng	DHTD16A4HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội				1	1
325	22104300166	Nguyễn Mạnh	Tùng	DHTD16A1CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội	1	1		1	3
326	22106100027	Nguyễn Thị	Tuyết	DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
327	22107200048	Phan Ánh	Tuyết	DHTM16A1HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
328	22104900125	Nguyễn Văn	Tường	DHCD16A1CL	Cơ khí	Hà Nội	1				1
329	22108100121	Dương Thị Thu	Thanh	DHTN16A2HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội				1	1
330	22108100313	Văn Thị	Thanh	DHTN16A5HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội				1	1
331	22102100003	Lê Tiến	Thành	DHTP16A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội			1		1
332	22106100709	Đậu Phi	Thành	DHKT16A10HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1		1	2
333	22104400018	Đào Thị	Thảo	DHDT16A1HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội	1				1
334	22107200131	Đặng Thị	Thảo	DHLQ16A1HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
335	22108100068	Đỗ Phương	Thảo	DHTN16A1CL	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
336	22108100053	Lê Phương	Thảo	DHTN16A1HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội		1			1
337	22102100050	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	DHTP16A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội			1		1
338	22101300105	Lê Phương	Thảo	DHMA16A2HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội				1	1
339	22104400046	Nguyễn Thu	Thảo	DHDT16A1CL	Điện tử và KTMT	Hà Nội	1			1	2
340	22104300127	Lê Xuân	Thảo	DHTD16A1CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội		1		1	2
341	22107100214	Trần Thị Phương	Thảo	DHMK16A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1		1	2
342	22203100083	Lại Đình	Thắng	DHTI16A2ND	Kế toán Kiểm toán	Nam Định				1	1
343	22103100052	Trịnh Xuân	Thi	DHTI16A1HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1				1
344	22104300055	Đinh Ngọc	Thiện	DHTD16A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội				1	1

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
345	22105200098	Nguyễn Văn	Thịnh	DHDI16A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội			1		1
346	22203100014	Nguyễn Văn	Thịnh	DHTI16A1ND	Công nghệ thông tin	Nam Định				1	1
347	22203100080	Nguyễn Vũ	Thịnh	DHTI16A2ND	Công nghệ thông tin	Nam Định		1		1	2
348	22201300100	Trần Thị	Thoa	DHMA16A2ND	Dệt may và thời trang	Nam Định				1	1
349	22106100723	Trần Thị Mai	Thơm	DHKT16A11HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội		1			1
350	22106100028	Vũ Thị Hoài	Thu	DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
351	22107200118	Trần Thị Hoài	Thu	DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội	1	1			2
352	22108100098	Phạm Thị Hoài	Thu	DHTN16A2HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1	1			2
353	22106100492	Nguyễn Thị Minh	Thuận	DHKT16A7HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
354	22107200167	Lê Thị Thanh	Thủy	DHTM16A3HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
355	22108100171	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	DHTN16A3HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1	1			2
356	22106100856	Nguyễn Thị	Thúy	DHKT16A10HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
357	22108100040	Nguyễn Thanh	Thư	DHTN16A1HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội				1	1
358	22106100389	Vũ Thị	Thư	DHKT16A6HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1	1			2
359	22106100022	Vũ Thị	Thương	DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
360	22108100147	Nguyễn Thị	Thương	DHTN16A3HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
361	22107200141	Nông Thị	Thương	DHTM16A3HN	Thương mại	Hà Nội				1	1
362	22104400134	Đỗ Viết	Trai	DHDT16A1HN	Điện tử và KTMT	Hà Nội				1	1
363	22106100624	Đoàn Thị Huyền	Trang	DHKT16A9HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
364	22107100269	Trần Thị Thùy	Trang	DHQT16A4HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1				1
365	22108100030	Nguyễn Thị Minh	Trang	DHTN16A1HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
366	22107100411	Lương Thị Thu	Trang	DHQT16A5HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1			1
367	22178100057	Nguyễn Thị Huyền	Trang	DHDL16A1HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội		1			1
368	22107100196	Nguyễn Hà	Trang	DHQT16A3HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1			1
369	22108100302	Vũ Thị Thùy	Trang	DHTN16A5HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội		1			1
370	22107200057	Nguyễn Thị Thu	Trang	DHTM16A1HN	Thương Mại	Hà Nội				1	1
371	22106100369	Nguyễn Phùng Phương	Trang	DHKT16A6HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
372	22102100054	Cao Thị	Trang	DHTP16A1HN	Công nghệ thực phẩm	Hà Nội				1	1
373	22106100184	Đỗ Thu	Trang	DHKT16A3HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1	1			2

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên		Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
							Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
374	22107100027	Nguyễn Thu	Trang	DHQT16A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội	1			1	2
375	22105100031	Vũ Thị Huyền	Trang	DHCK16A1HN	Cơ khí	Hà Nội		1		1	2
376	22107200031	Đinh Thị Quỳnh	Trang	DHLQ16A1HN	Thương mại	Hà Nội		1		1	2
377	22174800018	Nguyễn Thùy	Trang	DHKM16A1HN	Điện tử và KTVT	Hà Nội		1		1	2
378	22207100031	Lã Thị Thu	Trang	DHQT16A1ND	Quản trị và Marketing	Nam Định		1		1	2
379	22178100020	Phạm Thị	Trang	DHDL16A1HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội		1		1	2
380	22107100120	Trần Thị	Trang	DHQT16A2HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1		1	2
381	22101300154	Lương Cẩm	Trang	DHMA16A3HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội			1	1	2
382	22103100133	Trịnh Thu	Trang	DHTI16A3HN	Công nghệ thông tin	Hà Nội	1	1		1	3
383	22108100088	Lê Thị Thùy	Trang	DHTN16A2HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1	1		1	3
384	22107200066	Phan Thị Thanh	Trúc	DHTM16A1HN	Thương mại	Hà Nội		1			1
385	22203100073	Nguyễn Đỗ	Trường	DHTI16A2ND	Công nghệ thông tin	Nam Định	1				1
386	22108100279	Dương Thị	Uyên	DHTN16A4HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội	1				1
387	22106100032	Trần Bảo	Uyên	DHKT16A1HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội				1	1
388	22178100012	Phạm Thu	Uyên	DHDL16A1HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội		1		1	2
389	22106100269	Đỗ Thúy	Vân	DHKT16A4HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				1
390	22107200172	Nguyễn Khánh	Vân	DHTM16A3HN	Thương mại	Hà Nội	1				1
391	22174600019	Trần Thị Thảo	Vân	DHKL16A2HN	Khoa học ứng dụng	Hà Nội		1			1
392	22208100020	Nguyễn Thị	Vân	DHTN16A1ND	Tài chính NH và Bảo hiểm	Nam Định			1		1
393	22201300070	Phạm Thanh	Vân	DHMA16A2ND	Dệt may và thời trang	Nam Định				1	1
394	22107200038	Đỗ Thị	Vân	DHTM16A1CL	Thương mại	Hà Nội	1	1			2
395	22104300185	Bá Đình	Việt	DHTD16A4HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội			1		1
396	22105100017	Nguyễn Thế	Việt	DHCK16A1HN	Cơ khí	Hà Nội				1	1
397	22174600094	Hoàng Sỹ	Việt	DHKL16A1HN	Khoa học ứng dụng	Hà Nội				1	1
398	22104300133	Tổng Quang	Vinh	DHTD16A2CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội		1			1
399	22104300136	Triệu Quang	Vinh	DHTD16A2CL	Điện - Tự động hóa	Hà Nội				1	1
400	22107100158	Lê Hữu Nguyên	Vũ	DHQT16A2HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội				1	1
401	22104100030	Nguyễn Đình	Vương	DHDI16A1HN	Điện - Tự động hóa	Hà Nội			1		1
402	22178100141	Trần Thế Anh	Vương	DHDL16A3HN	Du lịch và Khách sạn	Hà Nội				1	1

TT	Mã số SV	Họ và tên Sinh viên	Lớp	Khoa	Cơ sở	Hạng mục được khen thưởng				
						Học tập xuất sắc	Rèn luyện xuất sắc	NCKH & STKN	Hoạt động phong trào	Cộng
403	22108100240	Thái Thị Tường Vy	DHTN16A4HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội		1			<i>1</i>
404	22107200107	Võ Thị Thanh Xuân	DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội	1				<i>1</i>
405	22106100440	Nguyễn Thị Hoàng Yến	DHKT16A7HN	Kế toán Kiểm toán	Hà Nội	1				<i>1</i>
406	22107200076	Nông Thị Yến	DHTM16A2HN	Thương mại	Hà Nội	1				<i>1</i>
407	22108100100	Đinh Hải Yến	DHTN16A2HN	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội		1			<i>1</i>
408	22107100240	Vũ Hải Yến	DHMK16A1HN	Quản trị và Marketing	Hà Nội		1			<i>1</i>
409	22208100011	Nguyễn Thị Hải Yến	DHTN16A1ND	Tài chính NH và Bảo hiểm	Nam Định			1		<i>1</i>
410	22108100075	Nguyễn Hải Yến	DHTN16A1CL	Tài chính NH và Bảo hiểm	Hà Nội				1	<i>1</i>
411	22101300168	Nguyễn Thị Yến	DHMA16A3HN	Dệt may và thời trang	Hà Nội			1	1	<i>2</i>
Cộng						170	123	43	194	530